

Bản án số: 13 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25-5-2022
Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Phát Triển
2. Ông: Nguyễn Chí Công

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Vinh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2022/TLST- HNGĐ, ngày 13/4/2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Hồ Khắc H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 24 ấp L B, xã H L, huyện L V, tỉnh Đ T. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Lê Thị T; sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 24 ấp L B, xã H L, huyện L V, tỉnh Đ T. (Có đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ly hôn; Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà nguyên đơn Hồ Khắc H trình bày:

Về hôn nhân: Hồ Khắc H và Lê Thị T sống chung từ năm 1998, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/01/2003 tại UBND xã H L, huyện L V, tỉnh Đ T. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được hơn 20 năm, tháng 4 năm 2021 Lê Thị T đi làm ăn xa từ đó tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không

quan tâm lẫn nhau, dẫn đến không còn tình cảm với nhau, vợ chồng không thể hàn gắn, sống xa nhau từ năm 2021 đến nay. Hồ Khắc H không còn tình cảm với Lê Thị T, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với Lê Thị T.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Hồ Khắc D, sinh ngày 30/07/2000 và Hồ Quốc T, sinh ngày 12/01/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung khi ly hôn: Không yêu cầu giải quyết;

Về nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ bị đơn Lê Thị T có văn bản ý kiến và đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 16/04/2022 trình bày:

Về hôn nhân: Lê Thị T đồng ý ly hôn Hồ Khắc H.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Hồ Khắc D, sinh ngày 30/07/2000 và Hồ Quốc T, sinh ngày 12/01/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung khi ly hôn: Không yêu cầu giải quyết;

Về nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Lê Thị T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hồ Khắc H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Hồ Khắc H với Lê Thị T, đây là vụ án “Ly hôn”. Bị đơn cư trú tại huyện L V, tỉnh Đ T, cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Lê Thị T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hồ Khắc H và Lê Thị T sống chung từ năm 1998, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/01/2003 tại UBND xã H L, huyện L V, tỉnh Đ T theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống Lê Thị T với Hồ Khắc H bất đồng quan điểm sống, vợ chồng sống xa nhau từ năm 2021 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, Hồ Khắc H nhất quyết ly hôn, Lê Thị T đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa Hồ Khắc H với Lê Thị T theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 02 người con chung tên Hồ Khắc D, sinh ngày 30/07/2000 và Hồ Quốc T, sinh ngày 12/01/2003 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ khi ly hôn: Hồ Khắc H và Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn Hồ Khắc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Hồ Khắc H với Lê Thị T.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Hồ Khắc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí mà Hồ Khắc H đã nộp theo biên lai số 0005999, ngày 08/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Hồ Khắc H đã nộp xong).

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (25/5/2022). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Huyền

